

Bản án số: 91/2025/HS-ST
Ngày: 25-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Hoàng Văn Tiến**

2. Ông: **Hằng A Nénh**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Mai Hồng Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tham gia phiên tòa: Bà **Thái Ngọc Mai** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở, TAND huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 95/2025/TLST-HS, ngày 04 tháng 6 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2025/QĐXXST-HS, ngày 13/6/2025 đối với bị cáo: Họ và tên: **Lò Văn T**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/12/1990 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản HH, xã A T, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 3/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn D (đã chết) và bà Quàng Thị H, sinh năm 1971; Gia đình bị cáo có 04 anh, em bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Lương Thị K, sinh năm: 1992 và 04 người con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, chưa bị kết án. Bị cáo bị tạm giữ, giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên từ ngày 18/4/2025 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Hà Thị Thuận** – là Trợ giúp viên pháp lý, nơi công tác: Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 3 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lò Văn T được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 18/4/2025 do lên cơn nghiện ma túy Lò Văn T đi bộ một mình từ nhà Lò Thị P, sinh năm 1994, ở bản Lạn, xã Mường Lạn, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên ra bản Nhộp, xã Mường Lạn, huyện Mường Ảng để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu vực bản Nhộp, xã Mường Lạn thì T có gặp và hỏi mua được của 01 người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi không rõ tên, địa chỉ ở đâu 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 10 viên Methamphetamine, trên một mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY với

giá 200.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng. T cầm lấy gói ma túy ở trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ quay về nhà Lò Thị P ở bản Lạn, xã Mường Lạn, huyện Mường Ảng, còn người đàn ông đã bán ma túy đi đâu không rõ. Khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, khi T đang đi bộ về đến đoạn đường thuộc bản Nhộp, xã Mường Lạn, huyện Mường Ảng thì gặp tổ công tác Công an xã Mường Lạn đang làm nhiệm vụ. Tổ công tác yêu cầu T bỏ ma túy ra giao nộp. Sau khi được tổ công tác yêu cầu T đã tự giác bỏ ở trong lòng bàn tay trái ra giao nộp 01 gói nilon màu hồng bên trong có 10 viên Methamphetamine có ký hiệu WY có tổng khối lượng 0,9 gam. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng để điều tra làm rõ.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 18 giờ 05 phút ngày 18/4/2025 thì 01 gói nilon màu hồng bên trong có 10 viên có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 18/4/2025 thì 01 gói nilon màu hồng bên trong có 10 viên có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine có khối lượng là: 0,9 gam.

Ngày 03/4/2025 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản kết luận giám định số: 334/KL- KTHS, ngày **24/4/2025** của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn T có khối lượng là 0,9 gam viên nén màu hồng là chất ma túy: Loại Methamphetamine; hoàn lại đối tượng giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 61/CT-VKSMA, ngày 03/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn T từ **01 năm 06 tháng đến 01 năm 10 tháng** tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,82 gam Methamphetamine là vật chứng hoàn lại của vụ án, 02 mảnh túi nilong màu hồng, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong bằng phong bì của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên .

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc

biệt khó khăn và có đề nghị xin miễn án phí đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội đúng pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất có thể. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Lò Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng, bản luận tội của VKSND huyện Mường Ảng cũng như bài bào chữa của người bào chữa cho bị cáo và bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, Lò Văn T nhận phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo cụ thể: Hồi 16 giờ 50 phút ngày 18/4/2025 tại đoạn đường thuộc bản Nhộp, xã Mường Lạn, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, Lò Văn T bị tổ công tác Công an xã Mường Lạn phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép 01 gói nilon màu hồng bên trong có 10 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 0,9 gam ở trong lòng bàn tay trái nhằm mục đích để sử dụng.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Lò Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo tàng trữ ma túy có khối lượng 0,9 gam **Methamphetamine**, là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

[3] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo*: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên được gia đình cho đi học đến 3/12 ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Bản thân bị cáo là một thanh niên khỏe, trẻ, đang ở độ tuổi lao động nhưng lại nghiện

chất ma túy nên có nhân thân không tốt. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình cũng như cai nghiện ma túy để sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; người bào chữa cho bị cáo có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,82 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định; 01 mảnh túi nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong bằng phong bì của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo khai mua của người đàn ông dân tộc Thái không rõ tên, tuổi vào ngày 18/4/2025. Quá trình điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ nên HĐXX không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị xin miễn án phí nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên; người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn T **01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 04 năm 2025.

Không phạt hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,82 gam Methamphetamine là vật chứng hoàn lại của vụ án, 01 mảnh túi nilong màu hồng, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong bằng phong bì của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên

(Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2025).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 25/6/2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Công an tỉnh Điện Biên; Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên; Trại tạm giam công an tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Vân